

Bản án số: 31/2022/HS-ST  
Ngày 25 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Kim Xuyên

Bà Trần Thanh Phương

**- Thư ký Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 249/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 257/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Mộng K, sinh năm 1995 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp M, xã T Hưng, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn A và bà Lê Thị Thanh TH; bị cáo không có chồng nhưng có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 20/7/2021 (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Mộng K là một đối tượng nghiện ma túy. Thông qua mạng xã hội Facebook K quen biết một người phụ nữ tên là H (chưa rõ nhân thân). Vào khoảng 05 giờ ngày 20/7/2021, H nhắn tin rủ K đến khu vực vườn cao su đi vào giáo xứ TL thuộc xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai chơi, K đồng ý và đi bộ ra đầu hẻm phòng trọ của K ở khu phố PK, thị trấn HP, huyện N để xin đi nhờ xe một nam thanh niên (không rõ nhân thân) đến khu vực vườn cao su gặp H. Do biết H cũng sử dụng ma túy đá nên K hỏi xin H ma túy đá về sử dụng, H đồng ý và lấy trong người một gói ma túy đá đưa cho K. K cầm gói ma túy đá bỏ vào túi quần phía sau và đi bộ ra đường xin đi nhờ xe của

một người lạ (không rõ nhân thân) về lại phòng trọ của K. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, K gọi điện nhờ Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1992), ngụ tại xã PH, huyện A, tỉnh An Giang chở K đến nhà của Nguyễn Đình L (sinh năm 1985), ngụ tại ấp X, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai để chơi. Đến nơi, K và L1 gặp L cùng với Nguyễn Văn V (sinh năm 1993), ngụ tại phường TK, quận TN, thành phố C, Võ Bình Đăng T1 (sinh năm 1988), ngụ tại khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai và Sơn Trường A (sinh năm 1997), ngụ tại ấp T, xã GH, huyện M, tỉnh Sóc Trăng cũng đang đến nhà L chơi. Lúc này, Công an xã PH tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên phải của K cất giấu một gói ma túy đá. Công an xã PH bắt quả tang lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Võ Mộng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1535/KLGD-PC09 ngày 25/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ kí của Nguyễn Đình L, Nguyễn Văn V, Võ Mộng K và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2156 gam loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1844 gam.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon hàn kín hai đầu bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo, màu đen có gắn sim mobifone số thuê bao 0896.126.130 và 01 điện thoại di động Nokia màu vàng của Võ Mộng K.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT.VKS ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Võ Mộng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 46, 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Võ Mộng K từ 16 tháng đến 18 tháng tù;

Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong số 1535/KLGD-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; là tang vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Oppo màu đen có gắn sim mobifone và một điện thoại di động Nokia màu vàng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo K khai nhận: Bị cáo là một đối tượng nghiện ma túy. Thông qua mạng xã hội Facebook bị cáo quen biết một người phụ nữ tên là H (chưa rõ nhân thân). Vào khoảng 05 giờ ngày 20/7/2021, H nhắn tin rủ bị cáo đến khu vực vườn cao su đi vào giáo xứ TL thuộc xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai chơi, bị cáo đồng ý và đi bộ ra đầu hẻm phòng trọ của bị cáo ở khu phố PK, thị trấn HP, huyện N để xin đi nhờ xe một nam thanh niên (không rõ nhân thân) đến khu vực vườn cao su gặp H. Do biết H cũng sử dụng ma túy đá nên bị cáo hỏi xin H ma túy đá về sử dụng, H đồng ý và lấy trong người một gói ma túy đá đưa cho bị cáo. Bị cáo cầm gói ma túy đá bỏ vào túi quần phía sau và đi bộ ra đường xin đi nhờ xe của một người lạ (không rõ nhân thân) về lại phòng trọ của mình. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo gọi điện nhờ Nguyễn Văn L1 chở đến nhà của Nguyễn Đình L ngụ tại ấp X, xã PH, huyện N để chơi. Đến nơi, bị cáo và L1 gặp L cùng với Nguyễn Văn V cũng đang đến nhà L chơi. Lúc này, Công an xã PH tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên phải của bị cáo cất giấu một gói ma túy đá nên lập biên bản phạm tội quả tang. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Mộng K phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,2156 gam là loại Methamphetamine. Mục đích bị cáo xin ma túy về để sử dụng. Bị cáo biết việc sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn này diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong số 1535/KLGD-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Oppo màu đen có găm sim mobifone

và một điện thoại di động Nokia màu vàng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Mộng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 46, 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu ... sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Võ Mộng K 1 (một) năm 4 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1535/KLGD-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Oppo màu đen có gắn sim mobifone và một điện thoại di động Nokia màu vàng.

Tang vật hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2021.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAT, VKS tỉnh ĐN;
- VKS, CA, THA cùng cấp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**Nguyễn Hữu Tài**